

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1580/SGD&ĐT-QLT

V/v: Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp
10 trung học phổ thông năm học
2016-2017

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

Kính gửi:

- Các phòng giáo dục và đào tạo;
- Các trường trung học phổ thông;
- Các trung tâm giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị định 138/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT- BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Sửa đổi bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế tổ chức và hoạt động trường chuyên;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BGDĐT ngày 26/02/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Về việc ban hành Quy chế thi Trung học phổ thông quốc gia;

Căn cứ Công văn số 364/UBND-VX ngày 22/01/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 trung học phổ thông năm học 2016-2017.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Hà Nội hướng dẫn các phòng GD&ĐT, các trường trung học phổ thông (THPT), các trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX) chuẩn bị và tổ chức triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017 với những nội dung sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan. Đảm bảo 100% học sinh (HS) đã tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) có nguyện vọng tiếp tục đi học đều được tuyển vào các trường THPT, các trung tâm GDTX và các trường Trung cấp chuyên nghiệp có tuyển HS tốt nghiệp THCS.

2. Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo thuận lợi cho HS và cha mẹ HS.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể, cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp, thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng.

B. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐỘ TUỔI DỰ TUYỂN

1. Đối tượng dự tuyển

HS tốt nghiệp THCS hoặc bỏ túc THCS.

2. Độ tuổi dự tuyển

a) Quy định chung: Tuổi của HS vào học lớp 10 là 15 tuổi.

b) Một số trường hợp đặc biệt:

- HS đã được học vượt lớp ở các cấp học trước hoặc HS vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp THCS.

- HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với quy định.

- HS thiếu một tuổi do tồn tại từ những năm học trước: trường THCS lập danh sách (theo mẫu) những HS có đủ điều kiện về học lực, sức khỏe và có đơn xin học THPT trước một tuổi; phòng GD&ĐT tập hợp danh sách và trình Sở duyệt vào ngày 15/5/2016.

- Các trường hợp khác, phòng GD&ĐT lập danh sách báo cáo Sở để xem xét giải quyết.

- HS không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

II. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

a) Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017 (theo mẫu M01). Đối với người dự tuyển đã tốt nghiệp THCS, bỏ túc THCS từ những năm học trước (gọi là thí sinh tự do), phải được chính quyền cấp xã, phường nơi cư trú xác nhận “không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân”;

b) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

c) Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bỏ túc THCS, hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với HS tốt nghiệp THCS năm học 2015-2016) do trường THCS, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm GDTX sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục (CSGD) cấp;

d) Bản chính học bạ;

e) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp; giấy cho phép được học vượt lớp, vào học sớm hoặc muộn so với quy định chung ở cấp học dưới.

Các CSGD có trách nhiệm hướng dẫn HS đang học lớp 9 năm học 2015-2016 làm hồ sơ dự tuyển; các phòng GD&ĐT có trách nhiệm hướng dẫn thí sinh (TS) tự do và HS có HKTT tại Hà Nội (hoặc bố, mẹ HS có HKTT tại Hà Nội), tốt nghiệp THCS năm học 2015-2016 tại các tỉnh, thành phố khác, có nguyện vọng dự tuyển vào lớp 10 THPT tại Hà Nội làm hồ sơ dự tuyển.

2. Nộp hồ sơ dự tuyển

a) HS tốt nghiệp THCS năm học 2015-2016 tại các CSGD nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại CSGD nơi HS đang học;

b) HS hoặc bố (mẹ) HS có HKTT tại Hà Nội, tốt nghiệp THCS năm học 2015-2016 tại các tỉnh, thành phố khác; TS tự do nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại phòng GD&ĐT nơi HS hoặc bố, mẹ HS có HKTT;

c) HS tốt nghiệp THCS năm học 2015-2016 tại các tỉnh, thành phố phía Bắc từ Thanh Hóa trở ra có xếp loại hạnh kiểm tốt, học lực giỏi năm học lớp 9 và đạt giải chính thức trong kì thi HS giỏi cấp tỉnh được đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên hoặc lớp không chuyên của trường THPT Chu Văn An. HS nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại phòng GD&ĐT Cầu Giấy (số 485 đường Nguyễn Khang, quận Cầu Giấy).

3. Rút hồ sơ

HS trúng tuyển đã nộp hồ sơ vào trường THPT (công lập hoặc ngoài công lập), trung tâm GDTX, khi có nhu cầu được quyền rút hồ sơ, nhà trường phải tạo điều kiện để HS rút hồ sơ. Trường hợp HS có nguyện vọng chuyển trường sang tỉnh, thành phố khác để học tập, nhà trường làm thủ tục chuyển trường, không xóa tên HS trong danh sách trúng tuyển, các trường hợp khác phải xóa tên HS trong danh sách trúng tuyển.

III. NGUYỆN VỌNG DỰ TUYỂN

1. Đăng ký nguyện vọng dự tuyển

Mọi HS đủ điều kiện (mục C.I.1.) đều được đăng ký nguyện vọng (NV) dự tuyển vào lớp 10 không chuyên và lớp 10 chuyên, cụ thể như sau:

a) Đối với lớp 10 không chuyên

Mỗi HS được đăng ký NV dự tuyển vào 2 trường THPT công lập, kể cả lớp 10 không chuyên của trường THPT Chu Văn An và trường THPT Sơn Tây, xếp theo thứ tự ưu tiên là NV1 và NV2, hai NV này phải trong cùng một khu vực tuyển sinh (KVTS), trừ 2 trường hợp sau:

- Có một trong hai NV dự tuyển vào lớp 10 không chuyên trường THPT Chu Văn An hoặc trường THPT Sơn Tây;

- Có một trong hai NV dự tuyển vào lớp 10 học Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Đức tại các trường THPT có dạy Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tiếng Đức.

HS muốn nhập học tại trường đăng ký NV2 phải có điểm xét tuyển (ĐXT) cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 1,5 điểm. HS đã trúng tuyển NV1 sẽ không được xét tuyển NV2. Khi hạ điểm chuẩn nhà trường chỉ nhận HS đăng ký NV1, không nhận HS đăng ký NV2.

* **Trường hợp tuyển thẳng**: Các HS hưởng chế độ tuyển thẳng chỉ được đăng ký tuyển thẳng vào 1 trường THPT công lập thuộc KVTS mà HS hoặc bố, mẹ HS có HKTT hoặc cư trú thực tế. Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học

2016-2017” ghi như sau:

+ Mục **Nguyện vọng 1**: Ghi tên trường THPT công lập HS đăng ký;

+ Mục **Nguyện vọng 2**: Ghi “Tuyển thẳng (x)”. Trong đó “x” là a, b, c hoặc d tùy theo diện tuyển thẳng (xem thêm hướng dẫn cách ghi trong cuốn “Những điều cần biết về tuyển sinh vào lớp 10 THPT tại Hà Nội năm học 2016-2017” và trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017”).

b) Đối với lớp 10 chuyên

Khi đăng ký NV dự tuyển vào lớp 10 chuyên, HS phải căn cứ vào khả năng học tập, môn chuyên có ở các trường (mục C.II.1) và lịch thi các môn chuyên (mục D.III) để đăng ký cho phù hợp.

- HS được chọn tối đa hai trong bốn trường sau: THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam, THPT chuyên Nguyễn Huệ, THPT Chu Văn An và THPT Sơn Tây để đăng ký dự tuyển;

- Trong mỗi buổi thi HS chỉ được chọn 1 môn chuyên để dự thi;

- Nếu HS có NV đăng ký dự tuyển vào một môn chuyên tại hai trường thì phải ghi rõ trường NV1 và trường NV2;

- Trường hợp HS chỉ có NV đăng ký vào môn chuyên của một trường hoặc môn chuyên đã chọn chỉ có ở một trường thì đó là trường NV1.

HS muốn nhập học tại trường đăng ký NV2 phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 1,0 điểm. HS đã trúng tuyển NV1 sẽ không được xét tuyển NV2. Khi hạ điểm chuẩn các trường chỉ nhận HS đăng ký NV1, không nhận HS đăng ký NV2.

c) Riêng đối với trường THPT Chu Văn An: HS các tỉnh, thành phố phía Bắc từ Thanh Hoá trở ra có xếp loại học lực giỏi, hạnh kiểm tốt lớp 9 năm học 2015-2016 và đạt giải chính thức trong kỳ thi HS giỏi cấp tỉnh (đạt từ giải ba trở lên) được đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên của môn đạt giải hoặc lớp không chuyên.

2. Điều kiện về ngoại ngữ

a) Chương trình ngoại ngữ hệ 7 năm:

Các trường THPT trên địa bàn thành phố Hà Nội dạy Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật nối tiếp chương trình đã học ở cấp THCS. Do đó khi đăng ký dự tuyển, HS phải chọn trường THPT có môn ngoại ngữ đã học đủ bốn năm ở cấp THCS để được học tiếp ở cấp THPT, trừ các trường hợp (b, c, d) dưới đây.

b) Chương trình Tiếng Pháp hệ 3 năm:

Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ và trường THPT Sơn Tây có lớp dạy Tiếng Pháp chương trình 3 năm (riêng trường THPT chuyên Nguyễn Huệ là lớp chuyên), HS học bất cứ ngoại ngữ nào ở cấp THCS đều có thể đăng ký dự tuyển vào lớp Tiếng Pháp của hai trường này;

c) HS học Tiếng Nhật (ngoại ngữ 1) và Tiếng Anh (ngoại ngữ 2) trong 4 năm học ở cấp THCS được lựa chọn học Tiếng Nhật hoặc Tiếng Anh ở cấp THPT, nhưng chỉ được đăng ký học một loại ngoại ngữ ở cả hai trường NV1 và trường NV2;

d) HS học Tiếng Anh (ngoại ngữ 1), Tiếng Đức (ngoại ngữ 2) trong 4 năm học ở cấp THCS và Tiếng Đức đạt trình độ A2 (theo khung tham chiếu Châu Âu), nếu có NV được lựa chọn học Tiếng Đức (ngoại ngữ 2), Tiếng Anh (ngoại ngữ 1) ở cấp

THPT. Trường THPT Việt Đức có lớp dạy Tiếng Đức (ngoại ngữ 2), Tiếng Anh (ngoại ngữ 1) cho những HS đủ điều kiện, có nguyện vọng và trúng tuyển vào lớp Tiếng Đức của trường.

3. Thay đổi nguyện vọng dự tuyển

a) Ngày 20/5/2016 Sở GD&ĐT công bố công khai số lượng HS đăng ký dự tuyển vào lớp 10 không chuyên của từng trường THPT tại các phòng GD&ĐT, Cổng thông tin điện tử của Sở (www.hanoi.edu.vn) và Báo Hà Nội mới;

b) HS muốn thay đổi NV dự tuyển nộp đơn (theo mẫu M03) tại các phòng GD&ĐT trong 02 ngày 21, 23/5/2016, cần lưu ý:

- HS chỉ được thay đổi NV dự tuyển giữa các trường trong KVTS đã đăng ký;
- HS không được thay đổi NV dự tuyển vào các lớp chuyên, trường chuyên.

IV. KHU VỰC TUYỂN SINH

1. Tuyển sinh vào trường THPT công lập

a) Phân chia KVTS:

Toàn Thành phố có 12 KVTS. HS đủ điều kiện, có HKTT hoặc bố, mẹ có HKTT ở KVTS nào được đăng ký NV dự tuyển vào hai trường THPT công lập của KVTS đó, cụ thể như sau:

- KVTS 1: Gồm các quận Ba Đình, Tây Hồ.
- KVTS 2: Gồm các quận Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng.
- KVTS 3: Gồm các quận Đống Đa, Thanh Xuân, Cầu Giấy.
- KVTS 4: Gồm quận Hoàng Mai và huyện Thanh Trì.
- KVTS 5: Gồm quận Long Biên và huyện Gia Lâm.
- KVTS 6: Gồm các huyện Đông Anh, Sóc Sơn, Mê Linh.
- KVTS 7: Gồm các quận Bắc Từ Liêm, Nam Từ Liêm và các huyện Hoài Đức, Đan Phượng.
- KVTS 8: Gồm huyện Phúc Thọ, thị xã Sơn Tây và huyện Ba Vì.
- KVTS 9: Gồm các huyện Thạch Thất, Quốc Oai.
- KVTS 10: Gồm quận Hà Đông, huyện Chương Mỹ, Thanh Oai.
- KVTS 11: Gồm các huyện Thường Tín, Phú Xuyên.
- KVTS 12: Gồm các huyện Ứng Hoà, Mỹ Đức.

b) Các trường hợp không theo KVTS:

- HS đăng ký dự tuyển vào lớp 10 không chuyên của trường THPT Chu Văn An, trường THPT Sơn Tây không phân biệt KVTS, NV còn lại phải đăng ký theo KVTS quy định.

- HS đăng ký dự tuyển học Tiếng Đức (ngoại ngữ 2), Tiếng Anh (ngoại ngữ 1) tại trường THPT Việt Đức không phân biệt KVTS, NV còn lại phải đăng ký theo KVTS quy định.

- HS đăng ký dự tuyển học ngoại ngữ Tiếng Pháp, Tiếng Nhật không phân biệt KVTS.

c) Đổi KVTS:

- Những HS thuộc vùng giáp ranh giữa các KVTS hoặc có chỗ ở thực tế khác với nơi đăng ký HKTT..., có đủ điều kiện dự tuyển ở mục (C.I.1.a) được phép đổi KVTS với điều kiện: hai NV vào 2 trường THPT công lập phải ở trong cùng một KVTS trừ hai trường hợp nêu trong mục (B.III.1.a);

- HS có đơn xin đổi KVTS (theo mẫu M02), trong đơn nêu rõ lý do đổi và được Thủ trưởng CSGD xác nhận;

2. Tuyển sinh vào các trường THPT công lập tự chủ tài chính và THPT ngoài công lập

a) HS có đủ điều kiện dự tuyển mục (C.I.1.b) được đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập tự chủ tài chính (TCTC) và THPT ngoài công lập, không phân biệt KVTS;

b) HS muốn được tuyển vào các trường THPT công lập TCTC và THPT ngoài công lập (do HS tự chọn) phải tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT ngày 08/6/2016 để có ĐXT vào trường. Đối với trường hợp này, trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017”, HS ghi như sau:

- Mục Nguyện vọng 1: Ghi tên một trường THPT công lập để được dự thi;

- Mục Nguyện vọng 2: Ghi “NCL” bằng chữ in hoa.

(xem thêm hướng dẫn cách ghi trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017” và cuốn “Những điều cần biết về tuyển sinh vào lớp 10 THPT tại Hà Nội năm học 2016-2017”).

ĐXT của HS chỉ có giá trị xét tuyển vào trường THPT công lập TCTC và THPT ngoài công lập mà không được xét vào trường THPT công lập.

C. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN, PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYÊN VÀ LỚP 10 CHUYÊN

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYÊN

1. Điều kiện dự tuyển

a) Đối với trường THPT công lập:

- HS đúng đối tượng, độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ;

- HS hoặc bố (mẹ) HS có HKTT tại Hà Nội;

- HS hoặc bố (mẹ) HS đã hoàn thành thủ tục nhập HKTT, có giấy hẹn nhận kết quả của công an quận, huyện, thị xã.

* *Riêng trường THPT Chu Văn An*: HS các tỉnh, thành phố phía Bắc, từ Thanh Hóa trở ra có xếp loại hạnh kiểm tốt, học lực giỏi năm học lớp 9 và đạt giải chính thức trong kì thi HS giỏi cấp tỉnh được đăng ký dự tuyển.

b) Đối với trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập:

HS có hộ khẩu (thường trú hoặc tạm trú) tại Hà Nội, đúng đối tượng, độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện phương thức “Kết hợp thi tuyển với xét tuyển” để tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập, công lập TCTC, ngoài công lập, lớp 10 không chuyên trường

THPT Chu Văn An và trường THPT Sơn Tây. Căn cứ vào ĐXT để tuyển sinh vào lớp 10 THPT. ĐXT được tính dựa trên kết quả học tập, rèn luyện của HS ở cấp THCS, kết quả thi hai môn Ngữ văn, Toán trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT ngày 08/6/2016 và điểm cộng thêm

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm THCS} + \text{Điểm thi (đã tính hệ số 2)} + \text{Điểm cộng thêm}$$

Trong đó:

2.1. *Điểm THCS*: là tổng số điểm tính theo kết quả học tập và rèn luyện của 4 năm học cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học ở cấp THCS của HS được tính như sau:

- a) Hạnh kiểm tốt và học lực giỏi: 5,0 điểm;
- b) Hạnh kiểm khá và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực khá: 4,5 điểm;
- c) Hạnh kiểm khá và học lực khá: 4,0 điểm;
- d) Hạnh kiểm trung bình và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực trung bình: 3,5 điểm;
- e) Hạnh kiểm khá và học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 3,0 điểm;
- g) Trường hợp còn lại: 2,5 điểm.

2.2. *Điểm thi*: là tổng điểm hai bài thi Ngữ văn và Toán (đã nhân hệ số 2), chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

Chỉ đưa vào diện xét tuyển những HS không vi phạm Quy chế trong kỳ thi Tuyển sinh và không có bài thi nào bị điểm 0.

2.3. *Điểm cộng thêm (chế độ ưu tiên, khuyến khích)*

2.3.1. *Chế độ ưu tiên*:

a) Cộng 3,0 điểm cho một trong các đối tượng: con liệt sĩ; con thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động từ 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

b) Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng: con Anh hùng lực lượng vũ trang, con Anh hùng lao động; con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh, bệnh binh có tỷ lệ mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”; con của người bị nhiễm chất độc màu da cam;

c) Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng: người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế – xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.

2.3.2. *Chế độ khuyến khích*: Áp dụng cho các thí sinh đạt giải trong các kỳ, cuộc thi sau:

- a) Giải các môn văn hóa, khoa học kỹ thuật:

- Đạt giải cá nhân trong kỳ thi HS giỏi lớp 9 các môn văn hóa:

+ Giải nhất cấp tỉnh: cộng 2,0 điểm;

+ Giải nhì cấp tỉnh: cộng 1,5 điểm;

+ Giải ba cấp tỉnh: cộng 1,0 điểm;

- Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành giáo dục và đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THCS trong các cuộc thi: thi viết thư quốc tế; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi thí nghiệm thực hành một trong các bộ môn vật lí, hóa học, sinh học; thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; thi vận dụng kiến thức giải quyết tình huống thực tiễn; thi giải Toán bằng tiếng Anh (HOMC); thi giải Toán trên internet, thi Olympic Tiếng Anh; thi Tiếng Anh trên Internet; thi Em yêu lịch sử Việt Nam; thi HS giỏi môn kỹ thuật.

+ Giải cá nhân:

• Đạt giải nhất, nhì, ba quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: cộng 2,0 điểm;

• Đạt giải khuyến khích quốc gia hoặc giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: cộng 1,5 điểm;

• Đạt giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: cộng 1,0 điểm;

+ Giải đồng đội (hội thao giáo dục quốc phòng, bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, điền kinh, tốp ca, song ca...):

• Chỉ cộng điểm đối với giải quốc gia;

• Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của Ban tổ chức từng giải;

Mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân.

b) Giải văn nghệ, thể thao:

HS đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành giáo dục và đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THCS trong các cuộc thi văn nghệ; thể dục thể thao; hội thao giáo dục quốc phòng; thi vẽ; thi vô địch Taekwondo toàn quốc.

(Mức cộng điểm đối với giải trong các cuộc thi trên áp dụng như mục a).

c) HS được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GD&ĐT tổ chức ở cấp THCS:

- Loại giỏi: cộng 1,5 điểm;

- Loại khá: cộng 1,0 điểm;

- Loại trung bình: cộng 0,5 điểm;

Lưu ý: Những HS đạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi (mục a, b ở trên) chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất.

2.3.3. Điểm cộng thêm cho các đối tượng ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 6,0 điểm.

Khi xét trúng tuyển lấy lần lượt theo thứ tự ĐXT từ cao nhất trở xuống cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng trường. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển

vào trường gọi là điểm chuẩn của trường.

3. Chế độ tuyển thẳng

3.1. Đối tượng tuyển thẳng:

a) HS trường phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp trung học cơ sở được tuyển thẳng vào lớp 10 THPT của trường phổ thông dân tộc nội trú.

b) HS là người dân tộc rất ít người (thuộc một trong các dân tộc sau: La Ha, La Hủ, Pà Thèn, Chứt, Lự, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Si La, Pú Páo, Brâu, Rơ Măm, Ô Đu).

c) HS khuyết tật

HS khuyết tật là HS bị khiếm khuyết một hoặc nhiều bộ phận cơ thể hoặc bị suy giảm chức năng được biểu hiện dưới dạng không bình thường khiến cho lao động, sinh hoạt, học tập gặp khó khăn.

HS khuyết tật phải nộp bản sao hợp lệ **Giấy xác nhận khuyết tật** do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp (*Mẫu số 07 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012*).

d) HS đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học, cụ thể như sau:

- HS đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc Bộ GD&ĐT phối hợp tổ chức với các ngành chuyên môn, bao gồm: Hội thi khoa học kỹ thuật (Intel VISEF và Intel ISEF) dành cho HS trung học; Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng toàn quốc; Cuộc thi viết thư quốc tế (UPU); Thi thí nghiệm thực hành (một trong các bộ môn vật lý, hóa học, sinh học); Thi vận dụng kiến thức giải quyết tình huống thực tiễn;

- HS đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn nghệ; thể dục thể thao do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc Bộ GD&ĐT phối hợp với các ngành chuyên môn tổ chức.

3.2. Điều kiện tuyển thẳng:

a) HS hoặc bố, mẹ HS có HKTT tại Hà Nội và thuộc một trong 4 đối tượng tuyển thẳng (mục 3.1) ở trên;

b) HS được tuyển thẳng vào các trường THPT trong KVTS nơi HS hoặc bố, mẹ HS có HKTT hoặc nơi cư trú thực tế của HS;

c) Mỗi HS trong diện tuyển thẳng chỉ được đăng ký tuyển thẳng vào 01 trường THPT công lập. Trường hợp HS đủ điều kiện mà không có nguyện vọng tuyển thẳng thì phải tham gia thi tuyển vào ngày 08/6/2016 và được cộng điểm khuyến khích theo quy định;

3.3. Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng:

a) Phiếu đăng ký tuyển thẳng vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017 (Khai theo mẫu M01 - “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017”);

b) Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

c) Bản sao Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS, hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (đối với HS tốt nghiệp THCS năm học 2015-2016) do CSGD cấp;

d) Bản sao học bạ;

e) Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ:

- Giấy chứng nhận đạt giải môn hoặc lĩnh vực dự thi;
- Giấy chứng nhận khuyết tật;

f) Bản sao Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích khác (nếu có); giấy cho phép được học vượt lớp, vào học sớm hoặc muộn so với quy định chung ở cấp học dưới.

3.4. Lịch xét tuyển thẳng:

- Ngày 10/5/2016: những HS trong diện tuyển thẳng, nộp hồ sơ đăng ký dự xét tuyển thẳng tại CSGD nơi HS học lớp 9.

- Ngày 11/5/2016: CSGD có HS trong diện xét tuyển thẳng kiểm tra hồ sơ và nộp phòng GD&ĐT danh sách học sinh diện tuyển thẳng và hồ sơ kèm theo.

- Ngày 21, 22/5/2016: Phòng GD&ĐT lập danh sách các HS đủ điều kiện xét tuyển thẳng và hồ sơ kèm theo nộp về Sở GD&ĐT.

Sau khi có kết quả duyệt của Sở, những HS được tuyển thẳng nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT nơi HS đăng ký tuyển thẳng. Thời gian nộp hồ sơ từ ngày 23/6/2016 đến ngày 25/6/2016.

4. Thời gian nộp hồ sơ nhập học

Những HS đạt điểm chuẩn nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT từ ngày 23/6/2016 đến ngày 25/6/2016. Sau ngày 25/6/2016, những trường tuyển còn thiếu so với chỉ tiêu giao, được tuyển bổ sung HS cho đủ chỉ tiêu từ ngày 27/6/2016 đến ngày 28/6/2016.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN

1. Trường chuyên và trường có lớp chuyên

a) Trường THPT chuyên Hà Nội-Amsterdam có 12 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung;

b) Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ có 11 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nga;

c) Trường THPT Chu Văn An có 10 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp;

d) Trường THPT Sơn Tây có 9 lớp chuyên: Toán, Tin học, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh.

2. Điều kiện dự tuyển

- a) Theo mục (C.I.1.a);
- b) Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên;
- c) Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

3. Phương thức tuyển sinh

- a) Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những HS có đủ điều kiện dự tuyển.
- b) Vòng 2: Tổ chức thi tuyển đối với những HS đã qua sơ tuyển ở vòng 1.

4. Tổ chức tuyển sinh

a) Vòng 1: Sơ tuyển.

Căn cứ vào các tiêu chí và được đánh giá bằng điểm số như sau:

- Kết quả dự thi chọn HS giỏi, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của địa phương, toàn quốc, khu vực một số nước, quốc tế; điểm cho mỗi giải được tính như sau: giải nhất 5,0 điểm, giải nhì 4,0 điểm, giải ba 3,0 điểm, giải khuyến khích 2,0 điểm;

- Kết quả xếp loại học lực 4 năm cấp THCS: mỗi năm xếp loại học lực giỏi 3,0 điểm, học lực khá 2,0 điểm;

- Kết quả tốt nghiệp THCS: tốt nghiệp loại giỏi 3,0 điểm, loại khá 2,0 điểm.

Điểm sơ tuyển = Điểm thi HS giỏi, tài năng + Điểm xếp loại học lực 4 năm cấp THCS + Điểm kết quả tốt nghiệp THCS.

- Những HS có tổng điểm sơ tuyển từ 10 điểm trở lên sẽ được tham gia thi tuyển ở vòng 2.

b) Vòng 2: Thi tuyển

- Môn thi và đề thi:

+ Môn thi: Tổ chức thi tuyển đối với những HS đã qua sơ tuyển ở vòng 1, HS phải dự thi môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (gọi tắt là các môn không chuyên) và môn chuyên, trong đó hai môn Ngữ văn, Toán cùng với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT không chuyên.

+ Hình thức thi: tự luận. Riêng môn Ngoại ngữ chuyên thi theo hình thức trắc nghiệm và tự luận để đánh giá kỹ năng nghe, đọc, viết.

- Thang điểm và hệ số bài thi:

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25. Nếu chấm bài theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10;

+ Hệ số điểm bài thi: Điểm thi các môn không chuyên tính hệ số 1, điểm thi môn chuyên tính hệ số 2.

- Thời gian làm bài thi:

+ Các bài thi không chuyên: 120 phút;

+ Các bài thi môn chuyên: Môn Hóa học và môn Ngoại ngữ 120 phút, các môn khác 150 phút.

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số);

**ĐXT = Tổng điểm các bài thi không chuyên (hệ số 1)
+ Điểm bài thi chuyên (hệ số 2)**

- Nguyên tắc xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với TS được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2.

- Cách xét tuyển vào lớp chuyên: Căn cứ ĐXT vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến

chỉ tiêu cuối cùng có nhiều TS có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét chọn TS theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm sơ tuyển cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

5. Thời gian nộp hồ sơ nhập học

Những HS đạt điểm chuẩn nộp hồ sơ nhập học tại trường THPT từ ngày 22/6/2016 đến ngày 24/6/2016. Sau ngày 24/6/2016, những trường tuyển còn thiếu so với chỉ tiêu giao, được tuyển bổ sung HS cho đủ chỉ tiêu từ ngày 26/6/2016 đến ngày 27/6/2016.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC CHƯƠNG TRÌNH THPT TẠI CÁC TRUNG TÂM GDTX

Các trung tâm GDTX tuyển HS vào học chương trình THPT (học chương trình như các trường THPT) và chương trình GDTX.

1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

- a) Đối tượng: HS đã tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS;
- b) Điều kiện: HS hoặc bố (mẹ) HS có HKTT hoặc tạm trú tại Hà Nội, đúng độ tuổi quy định, có đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Phương thức tuyển sinh

a) Thực hiện phương thức xét tuyển cho HS dự tuyển học chương trình GDTX và chương trình THPT;

b) ĐXT: Việc xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của HS cấp THCS bao gồm điểm học tập và rèn luyện cấp THCS (Điểm THCS) và điểm ưu tiên, khuyến khích (Điểm cộng thêm) lấy từ điểm cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển của từng trung tâm GDTX gọi là điểm chuẩn.

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm THCS} + \text{Điểm cộng thêm}$$

Trong đó:

- Điểm THCS: là tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học cấp THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó. Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học ở cấp THCS của HS được tính như sau:

- + Hạnh kiểm tốt và học lực giỏi: 10 điểm;
- + Hạnh kiểm khá và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực khá: 9,0 điểm;
- + Hạnh kiểm khá và học lực khá: 8,0 điểm;
- + Hạnh kiểm trung bình và học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt và học lực trung bình: 7,0 điểm;
- + Hạnh kiểm khá và học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình và học lực khá: 6,0 điểm;
- + Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm;
- Điểm cộng thêm: Như mục (C.I.2.3).

3. Thời gian tuyển sinh

HS nộp hồ sơ dự tuyển tại các trung tâm GDTX từ ngày 23/6/2016 đến 30/6/2016.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG NĂNG KHIẾU THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

1. Đối tượng

a) Những HS tốt nghiệp THCS hoặc bỏ túc THCS, có năng khiếu thể dục thể thao, có khả năng phát triển để trở thành vận động viên; có HKTT tại Hà Nội hoặc các tỉnh, thành phố khác trong toàn quốc, độ tuổi từ 15 – 17 tuổi.

b) HS không có HKTT tại Hà Nội trúng tuyển, nếu không có NV tiếp tục học tại trường Phổ thông năng khiếu thể dục thể thao Hà Nội sẽ không được chuyển vào học tại các trường THPT công lập trên địa bàn Hà Nội.

2. Phương thức tuyển sinh

Tuyển HS vào học tại Trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao Hà Nội do Hội đồng tuyển sinh của Trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao Hà Nội thực hiện theo quy định, Sở GD&ĐT Hà Nội duyệt kết quả tuyển sinh của trường.

a) Tuyển theo năng khiếu thể dục thể thao:

Các bộ môn thể thao thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể dục thể thao (TDTT) phối hợp với Phòng Thể thao thành tích cao của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội tổ chức thi tuyển năng khiếu thể dục thể thao theo chuyên môn phù hợp.

b) Xét tuyển về văn hoá:

Sau khi trúng tuyển năng khiếu (NK) thể dục thể thao, HS trúng tuyển sẽ tham gia tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo phương thức xét tuyển. ĐXT vào Trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao Hà Nội được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm thi NK (hệ số 2)} + \text{Điểm THCS} + \text{Điểm cộng thêm}$$

Trong đó:

+ Điểm thi NK phải đạt từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10).

+ Điểm THCS, Điểm cộng thêm (như trình bày tại mục C.I.2).

Việc xét tuyển lấy từ điểm cao nhất trở xuống cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

3. Thời gian tuyển sinh

HS nộp hồ sơ và đăng ký dự tuyển tại Trường phổ thông năng khiếu thể dục thể thao:

a) Thi tuyển năng khiếu thể dục thể thao từ ngày 01/6/2016 đến ngày 31/7/2016.

b) Xét tuyển văn hoá từ ngày 20/7/2016 đến ngày 05/8/2016.

V. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ

1. Đối tượng

- HS trường Phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp THCS;

- HS có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số và có HKTT tại 14 xã miền núi trong địa bàn Thành phố Hà Nội từ 5 năm trở lên, bao gồm:

+ Huyện Ba Vì 7 xã: Tân Lĩnh, Ba Trại, Minh Quang, Ba Vì, Vân Hoà, Yên Bài, Khánh Thượng;

+ Huyện Thạch Thất 3 xã: Yên Trung, Yên Bình, Tiến Xuân;

+ Huyện Quốc Oai 2 xã: Phú Mãn, Đông Xuân;

+ Huyện Mỹ Đức 1 xã: An Phú;

+ Huyện Chương Mỹ 1 xã: Trần Phú.

2. Phương thức tuyển sinh

- Tuyển thẳng: Cho các đối tượng là HS trường Phổ thông dân tộc nội trú đã tốt nghiệp THCS;

- Thi tuyển kết hợp xét tuyển: Cho những HS có HKTT thuộc 14 xã nêu trên, có NV vào trường. Những HS này khi đăng ký dự tuyển phải đăng ký NV1 vào trường THPT công lập thuộc KVTS quy định, NV2 là trường Phổ thông dân tộc nội trú.

Khi xét trúng tuyển sẽ lấy theo ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn của trường.

VI. TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP TRỰC THUỘC SỞ GD&ĐT HÀ NỘI

Năm học 2016-2017 có 29 trường trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) trên địa bàn Thành phố Hà Nội tuyển HS tốt nghiệp THCS vào học TCCN với nhiều ngành nghề khác nhau. Sau khi tốt nghiệp, HS được cấp bằng TCCN hệ chính quy theo quy định của Bộ GD&ĐT.

1. Đối tượng và điều kiện dự tuyển

a) Đối tượng: HS tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS.

b) Điều kiện: HS hoặc bố (mẹ) HS có HKTT hoặc tạm trú tại Hà Nội, đúng độ tuổi quy định, có đủ hồ sơ hợp lệ.

2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

Căn cứ điểm tổng kết năm học lớp 9 hai môn văn hóa theo ngành đăng ký dự tuyển để xét tuyển vào trường.

3. Thời gian đào tạo

Ba năm.

4. Thời gian tuyển sinh

Các trường tuyển sinh nhiều đợt trong năm, xem lịch tuyển sinh tại các trường.

VII. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TIẾNG PHÁP SONG NGỮ

1. Đối tượng dự tuyển

HS tốt nghiệp THCS tại Hà Nội đạt loại khá trở lên, đạt điểm trung bình cộng các bài thi các môn Tiếng Pháp và khoa học bằng Tiếng Pháp trong kỳ thi Tiếng Pháp và bằng Tiếng Pháp hết cấp THCS ngày 28/5/2016 từ 6/10 trở lên, được tuyển vào lớp 10 Tiếng Pháp song ngữ tại trường THPT chuyên Hà Nội – Amsterdam và trường

THPT Chu Văn An.

2. Đăng ký dự tuyển

HS vẫn đăng ký dự tuyển vào các lớp không chuyên của hai trường THPT công lập, các lớp chuyên của hai trong bốn trường THPT có lớp chuyên. Ngoài ra, mỗi HS được đăng ký 2 NV dự tuyển lớp không chuyên Tiếng Pháp song ngữ của 2 trường nêu trên, có xét thứ tự ưu tiên là NV1 và NV2 (theo mẫu đơn dự tuyển riêng).

Nếu xét tuyển vào trường NV2 thì phải có điểm xét tuyển cao hơn ít nhất 1,5 điểm so với điểm chuẩn của trường. Khi hạ điểm chuẩn, không nhận HS có NV2 vào trường.

3. Phương thức tuyển sinh

Tổ chức xét tuyển căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của HS ở cấp THCS (Điểm THCS), kết quả thi hai môn Ngữ văn, Toán ngày 08/6/2016 (Điểm thi), kết quả thi Tiếng Pháp và bằng Tiếng Pháp hết cấp THCS ngày 28/5/2016 (Điểm thi Pháp ngữ) và điểm ưu tiên, khuyến khích (Điểm cộng thêm) theo quy chế.

Khi xét trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp Tiếng Pháp song ngữ từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng trường. Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển vào trường gọi là điểm chuẩn của trường. ĐXT được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Điểm THCS} + \text{Điểm thi} + \text{Điểm Pháp ngữ} + \text{Điểm cộng thêm}$$

Trong đó:

a) Điểm THCS, Điểm cộng thêm (như trình bày tại mục C.I.2).

b) Điểm thi: là tổng điểm hai bài thi Ngữ văn và Toán (thi ngày 08/6/2016) chấm theo thang điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

Chỉ đưa vào diện xét tuyển những HS không có bài thi nào bị điểm 0.

c) Điểm Pháp ngữ: là kết quả của kỳ thi chứng chỉ Pháp ngữ THCS ngày 28/5/2016. Cụ thể: điểm Pháp ngữ là tổng của điểm thi môn Tiếng Pháp (hệ số 2) và một trong hai môn Toán hoặc Vật lý bằng Tiếng Pháp (hệ số 1). HS tự chọn một trong hai môn Toán bằng Tiếng Pháp hoặc Vật lý bằng Tiếng Pháp.

4. Thời gian tuyển sinh

Sở sẽ có văn bản hướng dẫn riêng.

VIII. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG NHẬT

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

HS học đủ 4 năm trong dự án Tiếng Nhật tại các trường THCS.

2. Đăng ký dự tuyển

a) HS đăng ký dự tuyển học Tiếng Nhật được đăng ký vào hai trong ba trường THPT Chu Văn An, Kim Liên, Việt Đức theo thứ tự ưu tiên NV1, NV2.

b) HS đã đăng ký dự tuyển vào học Tiếng Nhật không được đăng ký dự tuyển vào lớp 10 không chuyên học ngoại ngữ Tiếng Anh hoặc Tiếng Pháp.

Nếu HS đã trúng tuyển theo NV1 sẽ không được xét tuyển theo NV2. Nếu HS đăng ký nhập học theo NV2 thì phải có điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất là 1,5 điểm. Khi hạ điểm chuẩn, trường chỉ tuyển HS đăng ký dự tuyển

theo NV1.

3. Phương thức, thời gian tuyển sinh

Thực hiện như tuyển sinh vào lớp 10 THPT không chuyên.

IX. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 HỌC TIẾNG ĐỨC (NGOẠI NGỮ 2)

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

HS học đủ 4 năm trong dự án Tiếng Đức ở cấp THCS, Tiếng Đức đạt trình độ A2 (theo khung tham chiếu Châu Âu).

2. Đăng ký dự tuyển

a) HS đăng ký dự tuyển học Tiếng Đức (ngoại ngữ 2), Tiếng Anh (ngoại ngữ 1), được đăng ký một NV vào trường THPT Việt Đức, NV còn lại thuộc một trường THPT trong KVTS theo quy định về HKTT.

b) Trong “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017”, HS phải chọn ngoại ngữ là **Tiếng Đức** trong mục **Ngoại ngữ đăng ký học tại THPT**.

3. Nguyên tắc xét tuyển

Khi xét trúng tuyển lấy theo ĐXT vào lớp Tiếng Đức từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu 1 lớp (40 HS). Điểm thấp nhất cho HS trúng tuyển gọi là điểm chuẩn lớp Tiếng Đức của trường.

Nếu HS đã trúng tuyển theo NV1 sẽ không được xét tuyển theo NV2. Trường hợp HS nhập học theo NV2 thì phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn lớp Tiếng Đức của trường ít nhất là 1,5 điểm. Khi hạ điểm chuẩn, trường không nhận HS đăng ký dự tuyển theo NV2.

D. TỔ CHỨC THI

I. ĐỊA ĐIỂM DỰ THI CỦA HS

1. Đối với HS đăng ký vào lớp 10 không chuyên

Dự thi tại Điểm coi thi của trường THPT đăng ký NV1.

2. Đối với HS đăng ký vào lớp 10 chuyên

a) HS dự thi ba môn không chuyên gồm Ngữ văn, Toán và Ngoại ngữ tại Điểm coi thi của trường NV1 của “môn chuyên đầu tiên” (là môn chuyên HS thi đầu tiên theo lịch).

b) HS dự thi các môn chuyên tại Điểm coi thi của trường đăng ký NV1 của môn chuyên đó.

II. MÔN THI, NGÀY THI, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THI

1. Môn thi, ngày thi

a) HS đăng ký vào lớp 10 không chuyên:

+ Ngày thi: 08/6/2016;

+ Môn thi: Buổi sáng thi Ngữ Văn; buổi chiều thi Toán.

b) HS đăng ký vào lớp 10 chuyên:

+ Ngày 08/6/2016: Buổi sáng thi môn Ngữ Văn; buổi chiều thi môn Toán;

+ Sáng 09/6/2016: Thi môn Ngoại ngữ không chuyên;

+ Chiều 09/6/2016 và sáng 10/6/2016: Thi các môn chuyên theo lịch.

*** Ghi chú:**

- Môn Ngoại ngữ thi sáng ngày 09/6/2016: HS sẽ thi bằng Ngoại ngữ đã được học ở cấp THCS, thi theo hình thức trắc nghiệm và tự luận.

- HS dự tuyển vào lớp chuyên Tiếng Pháp (của trường THPT chuyên Nguyễn Huệ), chuyên Tiếng Nga, chuyên Tiếng Trung sẽ làm bài thi môn chuyên bằng môn ngoại ngữ đã được học ở cấp THCS.

- Trường hợp HS dự thi vào lớp chuyên Tiếng Pháp của trường THPT Nguyễn Huệ: Nếu thi bằng tiếng Anh thay thế, sẽ thi cùng đề với HS thi chuyên Tiếng Anh (sáng 10/6/2016) và không được đăng ký thi các môn chuyên khác có lịch thi chiều 09/6/2016.

2. Nội dung đề thi

Nội dung thi dựa theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục cấp THCS hiện hành, chủ yếu thuộc chương trình lớp 9.

3. Hình thức thi

Các môn thi theo hình thức tự luận, riêng môn Ngoại ngữ sẽ được kết hợp giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm.

III. LỊCH THI

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho TS	Giờ bắt đầu làm bài
08/6/2016	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Toán	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
09/6/2016	Sáng	Ngoại ngữ	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều (Thi các môn chuyên)	Ngữ văn, Toán, Tin học, Sinh học	150 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
		Tiếng Pháp; Tiếng Nhật (môn thay thế)	120 phút	14 giờ 25	14 giờ 30
10/6/2016	Sáng (Thi các môn chuyên)	Vật lí, Lịch sử, Địa lí	150 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
		Hoá học, Tiếng Anh	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00

IV. TỔ CHỨC COI THI

1. Điểm thi

a) Mỗi trường THPT công lập là một đơn vị tuyển sinh. Căn cứ vào số HS đăng ký dự tuyển vào trường theo NV1 và cơ sở vật chất của trường, nhà trường chủ động đề xuất tổ chức một hay nhiều Điểm coi thi (gọi tắt là Điểm thi). Sở GD&ĐT duyệt và ra quyết định thành lập các Điểm thi;

b) Mỗi Điểm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất.

2. Thành phần Điểm thi

a) Điểm thi được thành lập theo Quyết định của Sở, mọi thành viên làm việc

tại Điểm thi từ trưởng Điểm thi đến các nhân viên phục vụ đều phải có tên trong Quyết định;

b) Trưởng Điểm thi là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng trường THPT;

c) Giúp việc cho trưởng Điểm thi có từ 2 đến 3 Phó trưởng Điểm thi; 2 Thư ký, trong đó có 1 Phó trưởng Điểm thi phụ trách cơ sở vật chất là Thủ trưởng CSGD được dùng làm địa điểm của Điểm thi;

d) Cán bộ coi thi: 50% là giáo viên THCS không dạy Ngữ văn, Toán lớp 9 năm học 2015-2016; 50% là giáo viên THPT không dạy Ngữ văn, Toán;

e) Ngoài các đoàn thanh tra lưu động của Sở GD&ĐT và phòng GD&ĐT, tại mỗi Điểm thi có từ 2 đến 4 thanh tra viên làm nhiệm vụ.

3. Tổ chức thực hiện (Sở sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về công tác coi thi)

V. TỔ CHỨC CHẤM THI

1. Ban chấm thi

a) Toàn Thành phố thành lập một ban chấm thi, trong đó có ban phách và các phân ban chấm thi theo môn hoặc nhóm môn;

b) Địa điểm đặt ban chấm thi phải đảm bảo yêu cầu quy định về an ninh và cơ sở vật chất.

2. Thành phần ban chấm thi

a) Ban chấm thi được thành lập theo Quyết định của Sở GD&ĐT, mọi thành viên làm việc tại ban từ trưởng ban chấm thi đến các nhân viên phục vụ đều phải có tên trong Quyết định;

b) Cán bộ chấm thi: 50% là giáo viên THCS, 50% là giáo viên THPT. Các phòng GD&ĐT, các trường THPT phải cử đúng thành phần và số lượng giáo viên tham gia chấm thi theo yêu cầu của Sở GD&ĐT;

c) Tại mỗi ban chấm thi có các thanh tra viên làm nhiệm vụ thanh tra chấm thi.

3. Tổ chức thực hiện (Sở sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về công tác chấm thi)

VI. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

1. Khiếu nại về điểm bài thi

Ban phúc khảo giải quyết các khiếu nại về điểm bài thi theo Quy chế thi THPT Quốc gia.

2. Các khiếu nại khác

Thủ trưởng CSGD giải quyết tại CSGD.

E. CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN, THỬ TỤC NHẬP HỌC, PHÂN BAN, CHUYỂN TRƯỜNG

I. CÔNG NHẬN TRÚNG TUYỂN

1. Căn cứ chỉ tiêu được giao và ĐXT của HS, trường THPT đề xuất điểm chuẩn, Sở GD&ĐT duyệt điểm chuẩn cho từng trường. ĐXT do Sở GD&ĐT công bố là căn cứ duy nhất để xác định điểm chuẩn, các trường không được đưa ra bất cứ một loại điểm và điều kiện nào khác để xét tuyển.

- Trường hợp hạ điểm chuẩn: các trường THPT phải niêm yết công khai số lượng HS đã tuyển, số còn thiếu so với chỉ tiêu, điểm chuẩn mới và thời hạn nhận hồ sơ. Khi hạ điểm chuẩn nhà trường chỉ nhận HS có NV1 không nhận HS có NV2.

- Tùy theo tình hình tuyển sinh vào lớp 10 không chuyên ở một số KVTS, nếu gặp khó khăn Sở sẽ xem xét, quyết định cho phép trường được tuyển nguyện vọng 3 (NV3). Những HS trúng tuyển NV3 phải có ĐXT cao hơn điểm chuẩn của trường ít nhất 2,0 điểm. Cách tuyển như sau: Căn cứ vào số lượng HS nộp đơn đăng ký xét tuyển NV3 và chỉ tiêu của trường, nhà trường sẽ lấy HS có ĐXT từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu được giao và thông báo công khai những HS đã trúng tuyển.

- HS đã trúng tuyển NV1, NV2 không được xét tuyển NV3.

2. Danh sách HS dự tuyển, ĐXT, điểm chuẩn được công bố công khai tại từng trường THPT.

3. Chỉ những HS đúng đối tượng và độ tuổi quy định, đủ hồ sơ hợp lệ, đạt điểm chuẩn mới được đưa vào Danh sách trúng tuyển.

4. Các trường thực hiện nghiêm túc lịch tuyển sinh, sau khi kết thúc thời hạn tuyển sinh các trường nộp báo cáo (theo mẫu) và Danh sách HS trúng tuyển về Sở (qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục) để duyệt. Riêng đối với trường THPT công lập tự chủ tài chính, THPT ngoài công lập và trung tâm GDTX nộp Danh sách HS trúng tuyển kèm theo Giấy báo kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

II. NHẬP HỌC

1. Thời gian nhập học, thủ tục nhận hồ sơ sẽ được công bố công khai tại từng trường THPT, trung tâm GDTX.

2. HS đủ điểm chuẩn, đủ điều kiện tuyển sinh phải nộp đầy đủ hồ sơ nhập học tại trường theo đúng thời gian quy định. Nếu quá thời hạn quy định, nhà trường không được ghi tên HS vào danh sách trúng tuyển.

3. Các trường THPT, trung tâm GDTX phải kiểm tra hồ sơ của HS nếu đầy đủ và hợp lệ mới được nhận. Đối với các trường THPT công lập, những HS hoặc bố (mẹ) HS đã hoàn thành thủ tục nhập HKTT, có giấy hẹn nhận kết quả của công an quận, huyện, thị xã, phải nộp hộ khẩu ngay sau khi có kết quả, nếu không HS sẽ bị loại khỏi DS trúng tuyển.

4. Các trường không được thu bất cứ khoản đóng góp nào của HS hoặc cha mẹ HS kể cả bán hồ sơ cho HS. Đối với các trường ngoài công lập phải công khai mức học phí và các khoản thu của cả năm học tại địa điểm tuyển sinh.

Trong thời gian tuyển sinh, hàng ngày các trường phải lập danh sách HS đã nộp hồ sơ nhập học vào trường đầy đủ, chính xác, có chữ ký của HS nộp hồ sơ. Ngay sau khi kết thúc đợt tuyển sinh, các trường THPT chuyên, THPT công lập, THPT công lập TCTC, ngoài công lập nộp báo cáo nhanh và Danh sách HS đã nộp hồ sơ (theo mẫu), đề nghị tuyển bổ sung (nếu tuyển chưa đủ chỉ tiêu). Các trường tuyệt đối không được nhận HS chưa có đủ hồ sơ hợp lệ hoặc nhận vượt quá chỉ tiêu được giao.

III. PHÂN BAN THPT

1. Mỗi trường có nhiều nhất ba ban: ban Khoa học tự nhiên, ban Khoa học xã hội và Nhân văn, ban Cơ bản. Căn cứ vào NV của HS, đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất của trường, Hiệu trưởng các trường THPT đề xuất số ban, số lớp mỗi ban của

trường trình Sở duyệt. Sau khi đã trúng tuyển vào trường, HS sẽ được xếp vào các ban trên cơ sở NV, ĐXT của HS và phương án phân ban đã được Sở duyệt. Trong trường hợp chưa đáp ứng ngay được NV của HS trúng tuyển, nhà trường chủ động gặp gỡ HS và cha mẹ HS để cùng giải quyết. Trường hợp không giải quyết được nhà trường báo cáo Sở bằng văn bản đề có phương án giải quyết.

2. Các trường THPT không được tổ chức kiểm tra để phân ban, chia lớp. Việc phân chia HS vào các lớp phải đảm bảo sĩ số theo quy định của Điều lệ nhà trường, tuyệt đối không để sĩ số giữa các lớp chênh lệch nhau quá lớn.

IV. CHUYỂN TRƯỜNG

Học sinh đã trúng tuyển vào trường THPT công lập phải học ổn định hết cấp học tại trường THPT đó. Trường hợp đặc biệt phát sinh trong quá trình học tập cần phải chuyển trường, phải được Giám đốc Sở GD&ĐT cho phép mới được chuyển trường.

G. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

I. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017. Tổ chức hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh cho lãnh đạo các phòng GD&ĐT, Hiệu trưởng các trường THPT, Giám đốc các trung tâm GDTX, hiệu trưởng các trường THCS.

2. Tổ chức, chỉ đạo công tác quản lý và tính điểm THCS, điểm cộng thêm, điểm sơ tuyển (đối với HS thi vào các lớp chuyên); thanh tra, kiểm tra việc tính điểm và quản lý điểm THCS, điểm cộng thêm, điểm sơ tuyển; giải quyết khiếu nại của HS.

3. Nhận dữ liệu đăng ký tuyển sinh từ các phòng GD&ĐT; lập dữ liệu tuyển sinh theo Điểm thi, phòng thi; cấp dữ liệu tuyển sinh cho các phòng GD&ĐT để in “Phiếu dự thi vào lớp 10 THPT” và “Phiếu báo kết quả tuyển sinh”; cấp dữ liệu tuyển sinh cho các trường THPT để chuẩn bị các Điểm thi, dự kiến điểm chuẩn và xét tuyển HS trúng tuyển.

4. Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi THPT quốc gia và các Hướng dẫn về công tác tuyển sinh cho toàn thể cán bộ công chức cơ quan Sở.

5. Tổ chức chỉ đạo kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017:

a) Thành lập các Ban ra đề thi, Điểm thi, Ban phách, Ban chấm thi, Ban phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh;

b) Tổng hợp và công bố kết quả thi;

c) Tổ chức chỉ đạo và điều hành công tác thanh tra, kiểm tra toàn bộ quy trình thi và tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

6. Duyệt điểm chuẩn của các trường THPT.

II. CÁC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

1. Chịu trách nhiệm triển khai và kiểm tra việc thực hiện các văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017 của các CSGD trên địa bàn.

2. Chỉ đạo công tác tính điểm, quản lý điểm THCS, điểm cộng thêm, điểm sơ tuyển, hướng dẫn và nhập dữ liệu tuyển sinh cho HS, TS tự do trên địa bàn. Phòng GD&ĐT thành lập Hội đồng tuyển sinh gồm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng phụ

trách THCS, Tổ trưởng tổ THCS và một số chuyên viên.

3. Tổ chức thanh tra, kiểm tra chéo công tác tính điểm và quản lý điểm THCS, điểm cộng thêm, điểm sơ tuyển của HS tại các CSGD.

4. Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi THPT quốc gia cho cán bộ công chức phòng GD&ĐT; phổ biến Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi THPT quốc gia cho TS tự do. Tham gia kiểm tra, thanh tra thi.

5. Chỉ đạo và yêu cầu các CSGD có trách nhiệm chuẩn bị cơ sở vật chất cho các Điểm thi, Ban chấm thi và trực tiếp điều động cán bộ, giáo viên làm thi theo yêu cầu của Sở.

6. Nhận dữ liệu tuyển sinh tại Sở, in và cấp Phiếu báo dự thi, Phiếu báo kết quả thi cho các CSGD để chuyển tới HS.

7. Trong thời gian tiến hành kỳ thi và tuyển sinh phòng GD&ĐT bố trí lãnh đạo, chuyên viên trực để kịp thời giải quyết công việc.

III. CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017, Hội đồng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 Ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

2. Tổ chức học tập Quy chế thi THPT quốc gia, Quy chế tuyển sinh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

3. Có trách nhiệm liên hệ với phòng GD&ĐT và các CSGD để chuẩn bị cơ sở vật chất cho các Điểm thi đảm bảo đúng quy định. Đề xuất số lượng, địa điểm Điểm thi tuyển sinh của trường, số phòng thi của mỗi Điểm thi (mỗi phòng thi có không quá 24 HS) báo cáo về Sở.

4. Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định làm nhiệm vụ thi theo điều động của Sở, không cử giáo viên dạy các môn Ngữ văn, Toán làm công tác coi thi.

5. Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT- BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

6. Đề xuất điểm chuẩn của trường trình Sở duyệt. Sau ngày 24/6/2016, các trường THPT công lập nộp Danh sách HS đã nhập học về Sở. Những trường tuyển chưa đủ chỉ tiêu được tuyển bổ sung vào 02 ngày 26/6/2016 và 27/6/2016.

7. Các trường THPT công lập TCTC, THPT ngoài công lập có thể tiếp nhận số HS trúng tuyển tăng không quá 10% so với chỉ tiêu được giao.

8. Các trường THPT tổ chức tuyển sinh không đúng các quy định (về thời gian, địa điểm, chỉ tiêu, đối tượng, điểm chuẩn) tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý, kể cả xử phạt hành chính theo Nghị định 138/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ.

IV. CÁC TRUNG TÂM GDTX, CÁC TRƯỜNG THCS

1. Mỗi trung tâm GDTX, trường THCS thành lập một Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017. Hội đồng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 Ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT.

2. Thông báo kịp thời và đầy đủ về kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm

học 2016-2017. Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh, Quy chế thi THPT Quốc gia của Bộ GD&ĐT, Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường. Phổ biến cho HS và cha mẹ HS văn bản “Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017” và tài liệu “Những điều cần biết về tuyển sinh vào lớp 10 THPT thành phố Hà Nội năm học 2016-2017” giúp HS chọn trường phù hợp với điều kiện và khả năng học tập của mình.

3. Hướng dẫn HS cách tính điểm THCS, điểm cộng thêm, điểm sơ tuyển (đối với những HS đăng ký dự thi vào lớp chuyên). Lập bảng Danh sách HS theo từng lớp (theo mẫu), trong đó có đầy đủ thông tin về từng HS (họ và tên, ngày sinh, nơi sinh, giới tính, xếp loại học lực và hạnh kiểm trong 4 năm học cấp THCS, điểm THCS, điểm cộng thêm, NV dự tuyển...) đúng với giấy khai sinh, học bạ, sổ gọi tên và ghi điểm, các giấy chứng nhận thuộc diện ưu tiên, khuyến khích,...có chữ ký xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, Thủ trưởng CSGD và công bố công khai cho toàn thể HS.

4. Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT- BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

5. Tổ chức và hướng dẫn cho HS viết “Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017” rõ ràng, đầy đủ, chính xác (sao thêm 2 bản, bản chính nộp Sở, các bản sao lưu tại phòng GD&ĐT và tại CSGD). Thủ trưởng các CSGD phải tổ chức và hướng dẫn cho HS tự kiểm tra toàn bộ dữ liệu về thi của cá nhân, nếu thấy sai sót cần làm đơn báo cáo ngay cho CSGD. Sau khi sửa dữ liệu, CSGD phải thông báo lại bằng văn bản cho HS, tránh khiếu nại về sau.

6. Thành lập tổ kiểm tra công tác tính điểm và quản lý điểm THCS, điểm cộng thêm, điểm sơ tuyển của HS trong đơn vị. Tham gia kiểm tra chéo giữa các CSGD theo sự phân công của phòng GD&ĐT. Giải quyết các khiếu nại về dữ liệu thi, về điểm THCS, điểm cộng thêm của HS.

7. Nhận Phiếu báo dự thi và Phiếu báo kết quả thi tại phòng GD&ĐT giao cho HS.

8. Sau khi có kết quả sơ bộ về xét tốt nghiệp THCS, phòng GD&ĐT uỷ nhiệm Thủ trưởng CSGD cấp một (01) Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời cho HS để nộp cùng hồ sơ vào nhập học tại trường THPT (nếu trúng tuyển).

9. Chuẩn bị đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn làm nhiệm vụ thi, không cử giáo viên dạy Ngữ văn, Toán lớp 9 năm học 2015-2016 làm công tác coi thi. Tổ chức kiểm tra, bổ sung cơ sở vật chất của nhà trường, có trách nhiệm phối hợp với trường THPT có HS dự thi chuẩn bị tốt cơ sở vật chất phục vụ cho Điểm thi đảm bảo an toàn và đúng quy định.

10. Nghiêm cấm các trường THCS không được ép buộc hoặc vận động HS không tham gia đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT. Trường hợp không đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT, phải có đơn tự nguyện của cha mẹ HS.

Trên đây là hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017, Sở GD&ĐT yêu cầu các phòng GD&ĐT quận, huyện, thị xã; các trường THPT; các trung tâm GDTX và các trường THCS nghiên cứu kỹ và thực hiện đúng hướng dẫn, đồng thời có trách nhiệm thông báo rộng rãi cho HS, cha mẹ HS biết để thực hiện. Kèm theo hướng dẫn có Lịch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2016-2017 thay cho các giấy mời dự họp. Các phòng GD&ĐT sao gửi Hướng dẫn và Lịch tuyển sinh kèm theo cho các trường THCS thuộc địa bàn phụ trách.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về Sở GD&ĐT bằng văn bản hoặc điện thoại (qua Phòng Quản lý thi và Kiểm định chất lượng giáo dục, điện thoại: 39.387.312; 39.368.762; 38.253.743) để kịp thời xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND TP (để báo cáo);
- UBND quận, huyện, thị xã (để phối hợp);
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Như kính gửi;
- Các Phòng, ban Sở (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLT & KĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

Phạm Văn Đại